

UBND THỊ XÃ HÒA THÀNH
HỘI ĐỒNG TĐKT THỊ XÃ

Số: 02 /QĐ-HĐ.TĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Thành, ngày 16 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua,
khen thưởng thị xã Hòa Thành**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THỊ XÃ

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về công tác Thi đua, khen thưởng.*

*Theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng thị xã
(Phòng Nội vụ thị xã) tại Tờ trình số 247/TTr-PNV ngày 14 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng Thi
đua, khen thưởng thị xã Hòa Thành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số
01/QĐ-HĐ.TĐKT ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen
thưởng thị xã Hòa Thành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã,
Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng, Thành viên Hội đồng Thi đua, khen
thưởng, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân
dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./02

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT tỉnh;
- TT.Thị ủy; TT.HĐND thị xã;
- Lưu: VT.



Trương Văn Hoàn

1. 1. 1. 1.



6301.127.1.1



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Làm việc của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng thị xã Hòa Thành
(Ban hành kèm theo Quyết định số QL /QĐ-UBND ngày 16 / 7 /2021
của Chủ tịch Hội đồng Thi đua, Khen thưởng thị xã)

Chương I
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng thị xã (sau đây gọi tắt là Hội đồng) được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch của Ủy ban nhân dân thị xã, có chức năng tư vấn, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã trong việc quản lý và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Hội đồng gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

- Thường trực Hội đồng gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực và các Phó Chủ tịch.

- Các thành viên Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Việc bổ sung, thay đổi thành viên của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng Thi đua, Khen thưởng thị xã quyết định.

Điều 3. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể và thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Thực hiện sự phối hợp với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và các đơn vị kinh tế trong việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế-xã hội-quốc phòng an ninh cho cả nhiệm kỳ và từng giai đoạn trên phạm vi toàn thị xã.

- Tổng kết phong trào thi đua, nghiên cứu, đề xuất với Thị ủy, Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã phương hướng, mục tiêu, kế hoạch tổ chức và biện pháp tổ chức phong trào thi đua; xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tham mưu về các chế độ, chính sách, hình thức thi đua khen thưởng; ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung những quy định cụ thể về công tác thi đua khen thưởng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương và các quy định chung của Nhà nước.

2. Xét chọn và đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc qua các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương. Xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.

3. Xem xét trình Uỷ ban nhân dân thị xã hiệp ý thành tích đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho các tập thể và cá nhân.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thị xã và Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh yêu cầu.

5. Hội đồng chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân thị xã về kết quả xét duyệt khen thưởng.

Điều 5. Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

2. Chuẩn bị nội dung các phiên họp, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng thông qua và giải quyết các công việc hàng ngày của Hội đồng. Trong trường hợp đặc biệt và đột xuất, Thường trực Hội đồng có thể tham mưu trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thị xã khen thưởng, sau đó báo cáo với tập thể Hội đồng trong phiên họp gần nhất.

3. Trích biên bản cuộc họp của Hội đồng, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Ban Thi đua khen thưởng tỉnh xem xét trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng.

4. Có quyền quyết định triệu tập các phiên họp Hội đồng bất thường khi thấy cần thiết.

Điều 6. Các thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Các Phó Chủ tịch và Ủy viên chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nhiệm vụ theo sự phân công của tập thể Hội đồng hoặc Thường trực Hội đồng, có trách nhiệm thực hiện đúng chương trình hoạt động và tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng.

- Có quyền đề nghị với Thường trực Hội đồng trong việc bảo lưu ý kiến.

- Phối hợp các ngành, đoàn thể chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức phát động, triển khai thực hiện và tổng kết phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn thị xã.

a) Phân công nhiệm vụ cụ thể

1. Chủ tịch Hội đồng là người lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng và Thường trực Hội đồng.

2. Các Phó Chủ tịch và thành viên ở các đơn vị có nhiệm vụ:

2.1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: là người giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng, điều hành các hoạt động của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

- Xây dựng chương trình hoạt động và phối hợp các đơn vị liên quan chuẩn bị tốt nội dung cho các phiên họp của Hội đồng.

- Thẩm định, đề xuất các hồ sơ khen thưởng của tập thể, cá nhân trình Hội đồng.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan làm rõ những vấn đề chưa thống nhất tại phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng yêu cầu và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng (Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã)

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách, quy định của Trung ương, tỉnh, thị xã về công tác thi đua khen thưởng đề xuất cho phù hợp.

- Có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong Hội đồng nhân dân theo quy định chung của Nhà nước, kể cả quy định tiêu chuẩn xếp loại thi đua khen thưởng đối với Hội đồng nhân dân các xã, phường.

2.3. Phó Chủ tịch Hội đồng (Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã)

Chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức và theo dõi phong trào thi đua yêu nước các đoàn thể, các tổ chức xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và quần chúng nhân dân. Xem xét, đề nghị khen thưởng kịp thời cho từng đối tượng.

2.4. Phòng Nội vụ

- Hướng dẫn các đơn vị, tập thể, cá nhân đăng ký thi đua hàng năm.

- Trên cơ sở đề xuất khen thưởng của các đơn vị, Phòng Nội vụ có trách nhiệm tổng hợp, đối chiếu với các tiêu chuẩn đã quy định và thang điểm thi đua, báo cáo Hội đồng Thi đua, khen thưởng xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng.

2.5. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

Theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng an ninh, kết quả thực hiện các chương trình công tác trọng tâm hàng năm và các nhiệm vụ quan trọng hoặc đột xuất khác giúp Hội đồng xem xét khen thưởng chính xác, kịp thời.

2.6. Phòng Tài chính-Kế hoạch

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các qui định của Nhà nước về việc lập và sử dụng quỹ khen thưởng ở địa phương, đơn vị.

- Theo dõi tình hình thực hiện các chỉ tiêu về thu thuế, thu ngân sách Nhà nước giúp Hội đồng xem xét khen thưởng chính xác, kịp thời.

2.7. Các Ban xây dựng Đảng: (Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra)

- Theo dõi chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng trong hệ thống tổ chức Đảng. Kịp thời phát hiện, đề xuất khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc để nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên của các đơn vị, các xã, phường giúp Hội đồng xem xét khen thưởng được toàn diện, chính xác.

2.8. Liên đoàn Lao động thị xã

Tổ chức, phát động và theo dõi phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước và người lao động.

2.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chịu trách nhiệm tổ chức, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định chung của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng đối với các bậc học giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Xét duyệt, tổng hợp các thành tích, danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục để tham mưu cho Hội đồng xem xét khen thưởng thống nhất những tiêu chuẩn chung của ngành và thị xã.

2.10. Các cơ quan có chỉ tiêu thi đua ở xã, phường

Có kế hoạch kiểm tra đánh giá xếp loại 6 tháng và cả năm, cung cấp số liệu phục vụ cho công tác kiểm tra chấm điểm thi đua theo thang điểm thi đua của các Khối Thi đua do Uỷ ban nhân dân thị xã tổ chức.

b) Phân công thành viên Hội đồng ở các đơn vị phụ trách xã, phường như sau:

Hàng năm Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thị xã sẽ có thông báo phân công thành viên Hội đồng phụ trách quản lý các xã, phường trên địa bàn thị xã nhằm thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng của thị xã.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Quy tắc làm việc

- Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Các yêu cầu, nội dung phải thảo luận, thống nhất tập thể theo nhiệm vụ của tập thể Hội đồng và nguyên tắc biểu quyết theo đa số.

- Các thành viên Hội đồng phải tuân thủ theo nguyên tắc tập trung dân chủ đối với những vấn đề đã được Hội đồng quyết định. Tập thể Hội đồng quyết định việc biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc bằng giờ tay (tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể). Những vấn đề được Hội đồng quyết định phải được ít nhất 2/3 tổng số thành viên dự họp bỏ phiếu hoặc biểu quyết tán thành mới có giá trị thực hiện.

Đối với các vấn đề còn có ý kiến khác nhau phải đưa ra biểu quyết, trường hợp biểu quyết ngang nhau thì lấy ý kiến của Chủ tịch Hội đồng. Các ý kiến khác nhau không được chọn đều được bảo lưu, ghi đầy đủ. Đối với những vấn đề mà qua thảo luận nhận thấy đã cơ bản thống nhất cao thì không phải biểu quyết tập thể.

Điều 8. Chế độ hội nghị.

Phiên họp Hội đồng phải đảm bảo có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự.

1. Kỳ họp

- Tập thể hội đồng họp định kỳ 01 quý 01 lần để giải quyết công việc thường xuyên và xét giải quyết các vấn đề, nội dung đột xuất, phát sinh.

- Căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ của công tác thi đua khen thưởng, Thường trực Hội đồng có thể triệu tập các cuộc họp đột xuất khi cần thiết.

- Khi có công việc cần giải quyết mà không có điều kiện tổ chức họp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng có thể căn cứ vào tình hình yêu cầu nhiệm vụ để lấy ý kiến (bằng văn bản) của các thành viên Hội đồng trước khi quyết định. Sau thời hạn lấy ý kiến tham gia, nếu không có ý kiến trả lời thì xem như thành viên đó đồng ý.

2. Yêu cầu cuộc họp

- Thường trực Hội đồng có trách nhiệm: chuẩn bị nội dung, cung cấp tài liệu và gửi thư triệu tập hoặc thông báo đến các thành viên Hội đồng trước từ 02 đến 05 ngày (trừ trường hợp Hội đồng họp bất thường).

- Các thành viên phải có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp hội đồng khi được triệu tập; khi vắng mặt phải xin ý kiến của Chủ tịch Hội đồng và có thể gửi ý kiến tham gia bằng văn bản hoặc ủy nhiệm cho đồng chí lãnh đạo khác thay mặt đơn vị tham dự và phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý; ý kiến của người ủy quyền coi là ý kiến của thành viên vắng mặt.

- Căn cứ vào nội dung, yêu cầu của cuộc họp, trong trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng có thể mời đại diện người có thẩm quyền của các đơn vị, đoàn thể có liên quan tham dự.

- Đại biểu được ủy quyền và đại biểu mời không có quyền tham gia biểu quyết tại phiên họp.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo.

- Thường trực Hội đồng có trách nhiệm báo cáo đúng theo yêu cầu của cấp trên. Kịp thời thông tin đến các thành viên của Hội đồng tình hình thực hiện, các tài liệu, văn bản cần thiết về công tác thi đua, khen thưởng.

Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm cung cấp thông tin, tình hình theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng.

Điều 10. Chế độ kiểm tra

- Thường trực Hội đồng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra toàn diện tình hình thực hiện công tác thi đua khen thưởng ở địa phương, đơn vị.

- Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện công tác thi đua khen thưởng ở địa phương, đơn vị, chủ yếu là đối với lĩnh vực, địa bàn đã được phân công.

- Đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền đề nghị của tập thể Hội đồng, Thường trực Hội đồng và các thành viên phụ trách lĩnh vực đó phải trực tiếp tổ chức kiểm tra, khảo sát để cùng thống nhất trình tập thể Hội đồng xem xét.

- Đối với việc khen thưởng thành tích đột xuất, Thường trực Hội đồng căn cứ trên kết quả và sự thống nhất của Thủ trưởng đơn vị liên quan để đề nghị khen thưởng theo quy định.

- Căn cứ yêu cầu công tác thi đua khen thưởng, Chủ tịch Hội đồng phân công thành viên Hội đồng kiểm tra, chấm điểm đối với các cơ quan đơn vị, các xã, phường.

Điều 11. Thường trực Hội đồng đặt tại Phòng Nội vụ thị xã được sử dụng con dấu của Phòng Nội vụ thị xã và tài khoản của Phòng Nội vụ thị xã để quản lý và sử dụng quỹ Thi đua khen thưởng của thị xã.

Nội dung chi và mức chi từ quỹ Thị đua khen thưởng của thị xã:

- Chi in án giấy chứng nhận, giấy khen, khung giấy khen.
- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm kèm theo hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định khen thưởng.
- Chi tiền hỗ trợ cho các thành viên của Hội đồng Thi đua, khen thưởng thị xã và tổ chuyên viên giúp việc 300.000đ/người/quý.
- Một số khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua do Hội đồng họp thống nhất mức chi nhưng không trái quy định pháp luật.
- Mức chi tiền thưởng: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng thị xã có trách nhiệm quán triệt và thực hiện đúng quy chế này.

Hội đồng thi đua khen thưởng thị xã có quyền đề nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của quy chế này trong trường hợp cần thiết và phải được trên 2/3 thành viên của Hội đồng đồng ý./.